

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2963/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 2302/QĐ-BCT NGÀY 13 THÁNG 10 NĂM 2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ CHÍNH THỨC ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM SỢI DÀI LÀM TỪ POLYESTER VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 928/QĐ-BCT NGÀY 13 THÁNG 5 NĂM 2022 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG ĐÍNH CHÍNH MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 2302/QĐ-BCT NGÀY 13 THÁNG 10 NĂM 2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2639/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đính chính một số nội dung của Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester có xuất xứ từ Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa Ấn Độ, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a và Mục 1 Thông báo ban hành kèm Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 2302/QĐ-BCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 như sau:

“Áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm sợi dài làm từ polyester được phân loại theo các mã HS 5402.33.10, 5402.33.90, 5402.46.10, 5402.46.90, 5402.47.10, 5402.47.90...”.

2. Sửa đổi, bổ sung Mục 1 Thông báo ban hành kèm Quyết định số 2302/QĐ-BCT (được đính chính theo Quyết định số 928/QĐ-BCT ngày 13 tháng 5 năm 2022) như sau:

“Hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) chính thức được phân loại theo mã HS sau: 5402.33.10, 5402.33.90, 5402.46.10, 5402.46.90, 5402.47.10, 5402.47.90. Mức thuế nhập khẩu hiện hành đối với hàng hóa bị áp dụng thuế CBPG chính thức như sau:

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Thuế thông thường	Thuế ưu đãi (MFN)	Thuế theo ACFTA	Thuế theo AIFTA	Thuế theo ATIGA	Thuế theo CPTPP
Chương 54	Sợi filament nhân tạo; dài và các dạng tương tự từ nguyên liệu dệt Chương 54 nhân tạo						
5402	Sợi filament tổng hợp (trừ chỉ khâu), chưa đóng gói để bán lẻ, kể cả sợi monofilament tổng hợp có độ mảnh dưới 67 decitex.						
	- Sợi dún:						
5402.33	- - Từ các polyeste:						
5402.33.10	- - - Loại có màu trừ màu trắng ^(SEN)	4,5%	3%	0% ^[1]	* ^[2]		0%
5402.33.90	- - - Loại khác	4,5%	3%	0% ^[3]	* ^[4]		0%
	- Sợi khác, đơn, không xoắn hoặc xoắn không quá 50 vòng xoắn trên mét:						
5402.46	- - Loại khác, từ các polyeste, được định hướng một phần:						
5402.46.10	- - - Loại có màu trừ màu trắng ^(SEN)	4,5%	3%	0% ^[5]	*		0%

5402.46.90	-- Loại khác	4,5%	3%	0% ^[6]	*		0%
5402.47	-- Loại khác, từ các polyeste:						
5402.47.10	-- Loại có màu trừ màu trắng ^(SEN)	4,5%	3%	0% ^[7]	*		0%
5402.47.90	-- Loại khác	4,5%	3%	0% ^[8]	*		0%

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2022.
- Các Quyết định miễn trừ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá được Bộ Công Thương ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục có giá trị thực hiện đến hết thời hạn hiệu lực của Quyết định miễn trừ đó. Đối với hàng hóa được miễn trừ có thay đổi về mã số hàng hóa theo quy định tại Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, thì thực hiện miễn trừ theo mã số hàng hóa mới như được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

- Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TTTT;
- Tổng cục Hải quan;
- Bộ trưởng;
- Các Thủ trưởng;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, ĐB, DKT, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quốc Khánh

[1] Không áp dụng với hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc.

[2] Mặt hàng không cam kết về thuế trong Hiệp định.

[3] Không áp dụng với hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc.

[4] Mặt hàng không cam kết về thuế trong Hiệp định.

[5] Không áp dụng với hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc.

[6] Không áp dụng với hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc.

[7] Không áp dụng với hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc.

[8] Không áp dụng với hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc.